

Thực hiện theo yêu cầu bài tập ở dưới, xong mỗi yêu cầu thì chụp toàn màn hình rồi chép vào dưới mỗi yêu cầu để làm minh chứng cho quá trình làm bài (Lưu bài thường xuyên và ổ đĩa C).

QUẢN LÝ TÀI KHOẢN NGƯỜI DÙNG, TÀI KHOẢN NHÓM

Lý thuyết – Một số câu lệnh về quản lý tài khoản

Trên hệ thống Windows Server 2003, Microsoft phát triển thêm một số lệnh nhằm hỗ trợ tốt hơn cho dịch vụ Directory như: *dsadd*, *dsrm*, *dsmove*, *dsget*, *dsmo*, *dsquery*. Các lệnh này thao tác chủ yếu trên các đối tượng *computer*, *contact*, *group*, *ou*, *user*, *quota*.

- *Dsadd*: cho phép bạn thêm một *computer*, *contact*, *group*, *ou* hoặc *user* vào trong dịch vụ Directory.
- *Dsrm*: xóa một đối tượng trong dịch vụ Directory.
- *Dsmove*: di chuyển một đối tượng từ vị trí này đến vị trí khác trong dịch vụ Directory.
- *Dsget*: hiển thị các thông tin lựa chọn của một đối tượng *computer*, *contact*, *group*, *ou*, *server* hoặc *user* trong một dịch vụ Directory.
- *Dsmo*: chỉnh sửa các thông tin của *computer*, *contact*, *group*, *ou* hoặc *user* trong một dịch vụ Directory.
- *Dsquery*: truy vấn các thành phần trong dịch vụ Directory.

Ví dụ về tạo các đối tượng trên miền *cdth16.vn*

Tạo một user mới trong container Users:

- *dsadd user cn=sv2,cn=Users,dc= cdth16,dc=vn -pwd Password123 -disabled no*

Tạo một user mới trong ou sv:

- *dsadd user cn=sv1,ou=sv,dc= cdth16,dc=vn -pwd Password123 -disabled no*

Xóa một user mới trong container Users:

- *dsrm cn=sv2,cn=Users,dc= cdth16,dc=vn*

Xóa một user mới trong ou sv:

- *dsrm cn=sv1,ou=sv,dc= cdth16,dc=vn*

Tạo danh sách tài khoản dạng u1, u2, ..., u50 trong container Users:

- *for /l %i in (1,1,50) do dsadd user "cn=u%i,cn=Users,dc=cdth16,dc=vn" -pwd*

Password123 -disabled no

(Nếu lệnh được viết trong file thực thi .bat thì thay %i thành %%i)

Tạo danh sách tài khoản dựa trên file C:\dsTaikhoan.txt chứa tên các tài khoản vào container Users (các tên tài khoản nên không có khoảng trắng)

- *for /f %i in (C:\dsTaikhoan.txt) do dsadd user "cn=u%i,cn=Users,dc=cdth16,dc=vn" -pwd Password123 -disabled no*
(Nếu lệnh được viết trong file thực thi .bat thì thay %i thành %%i)

1. Chuẩn bị máy ảo

Chuẩn bị 3 máy tính ảo:

- o 1 máy ảo cài đặt hệ điều hành Windows Server 2003
- o 2 máy ảo cài đặt hệ điều hành Windows XP.

Lưu ý:

- o Đặt tên các máy ảo theo quy định sau: Windows Server 2003 là ServerAD, Windows XP là WXClient.
- o Remove các máy ảo còn lại trên VMware.
- o Thời gian thực hiện: 15 phút.

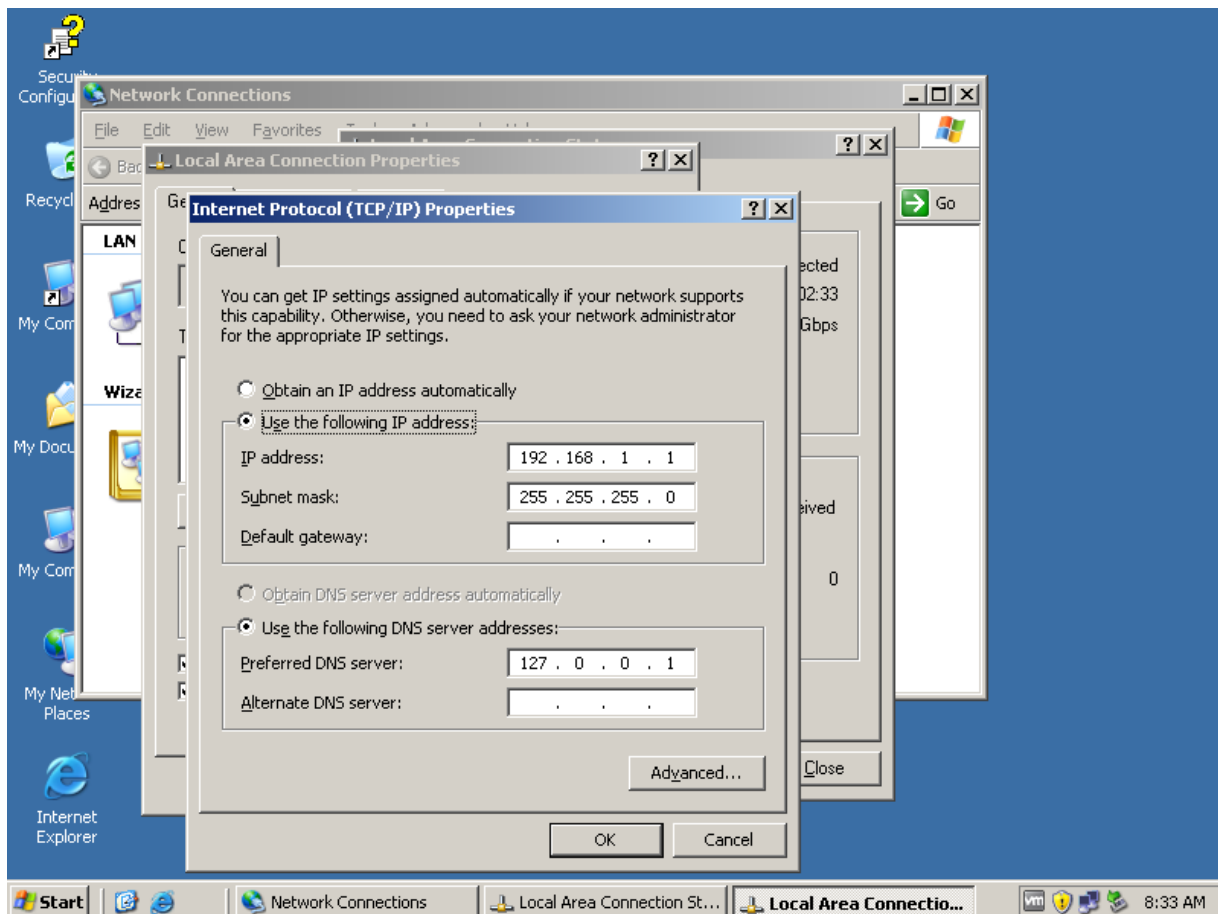
Chỉnh sửa cấu hình máy ảo:

- o Cấu hình máy ảo ServerAD như sau:

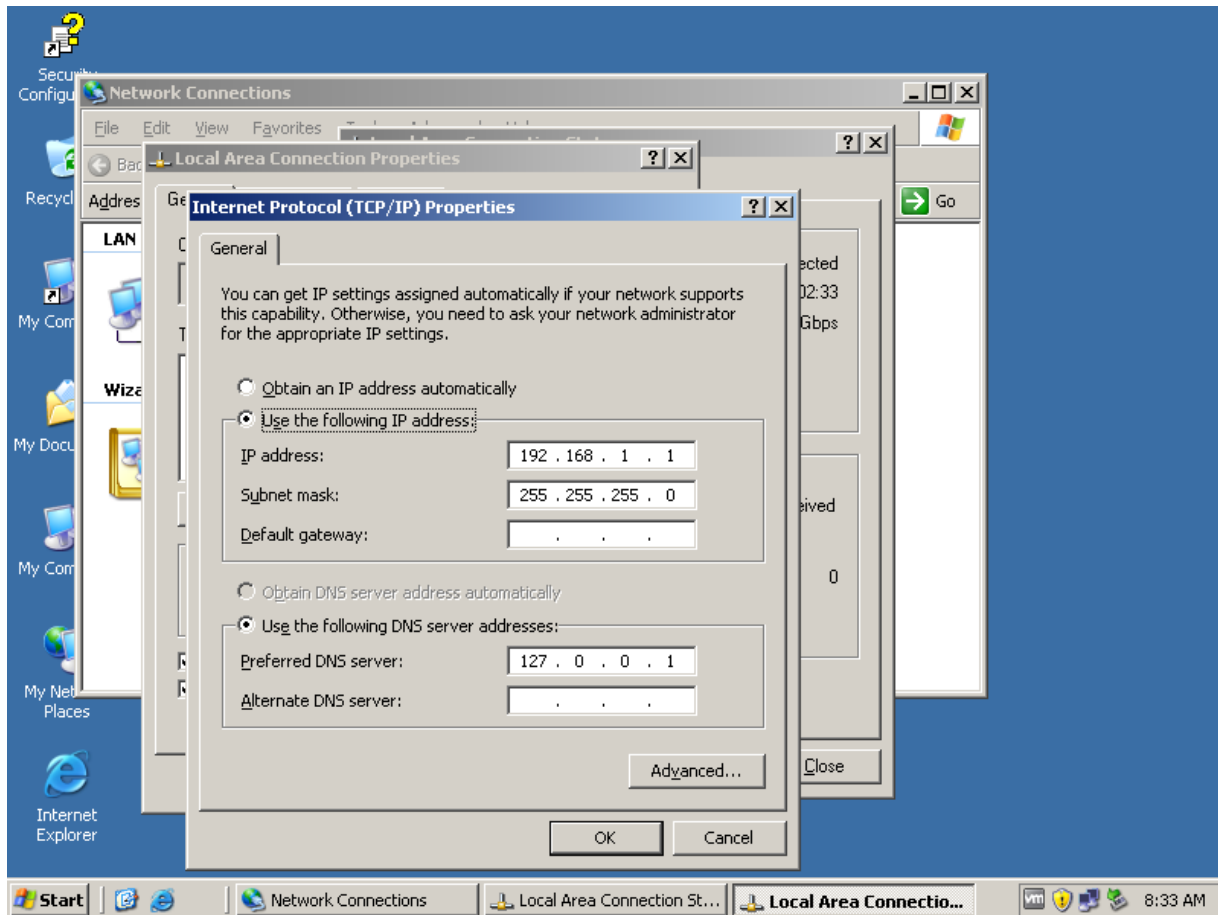
- Ram: 256 MB.
- CPU: 1 processor.
- Network Adapter: 1 card mạng.
- Đổi tên máy tính thành ServerAD.
- Địa chỉ IP:
- ServerAD: 192.168.1.1/255.255.255.0

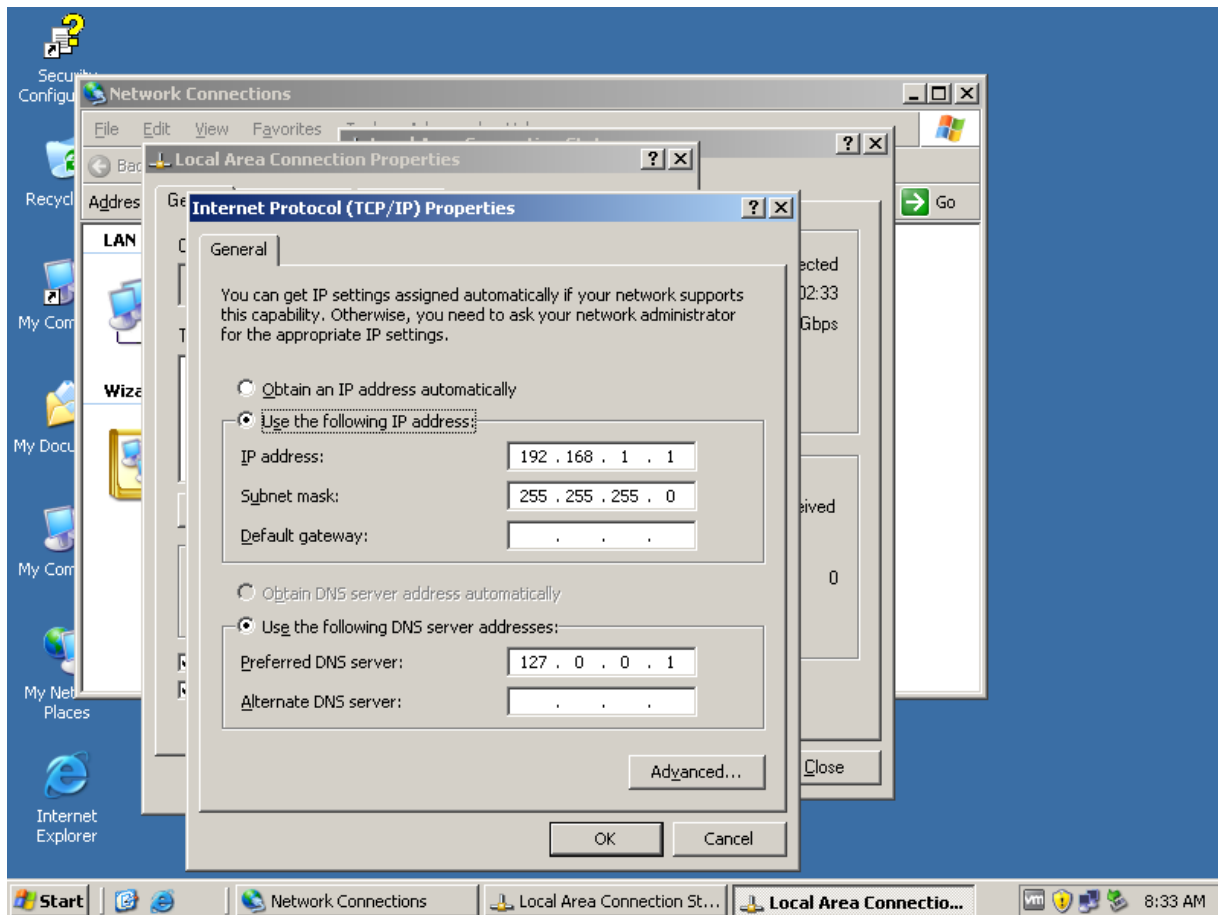
- o Cấu hình máy ảo WXClient1, WXClient2 như sau:

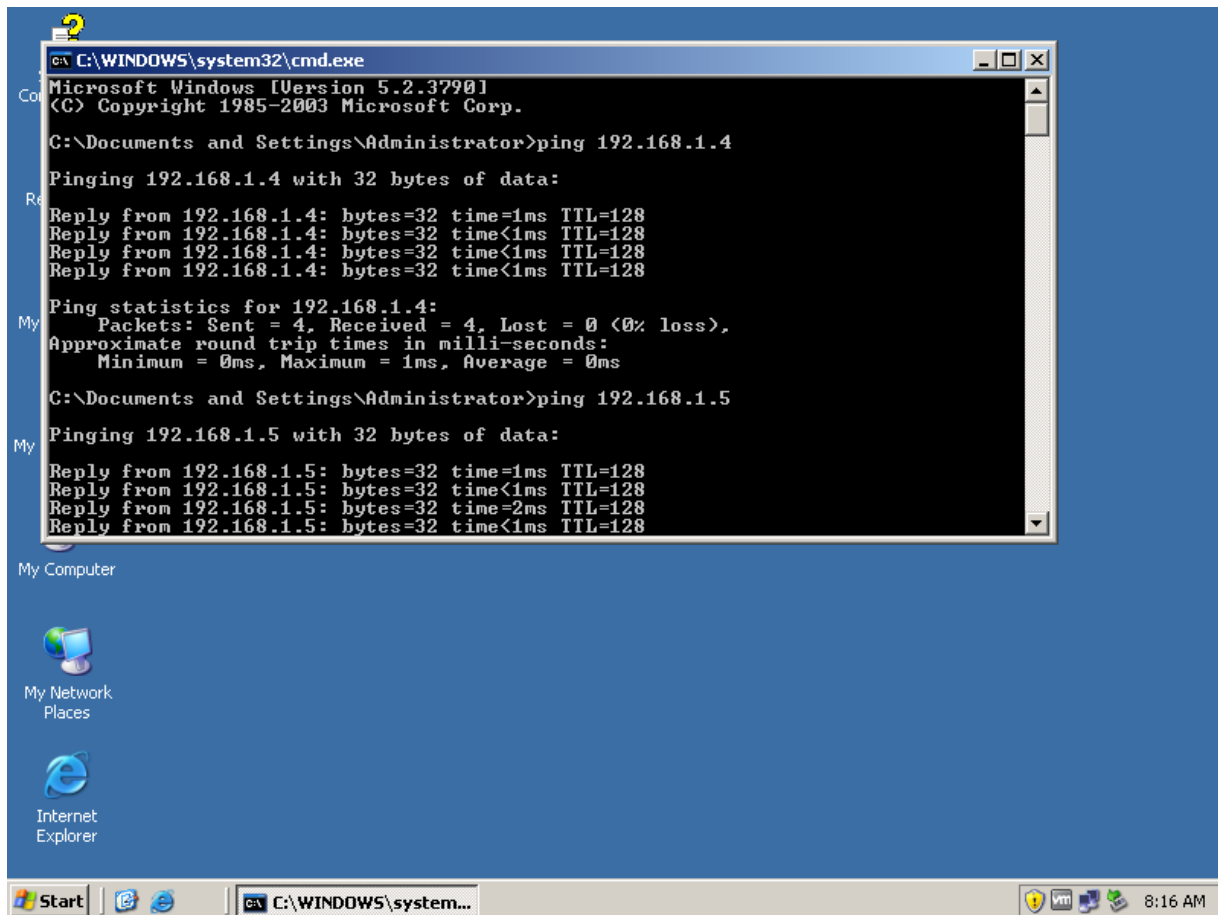
- Ram: 128 MB.
- CPU: 1 processor.
- Network Adapter: 1 card mạng.
- Đổi tên máy tính lần lượt thành WXClient1, WXClient2.
- Địa chỉ IP lần lượt: 192.168.1.4/255.255.255.0;



192.168.1.5/255.255.255.0



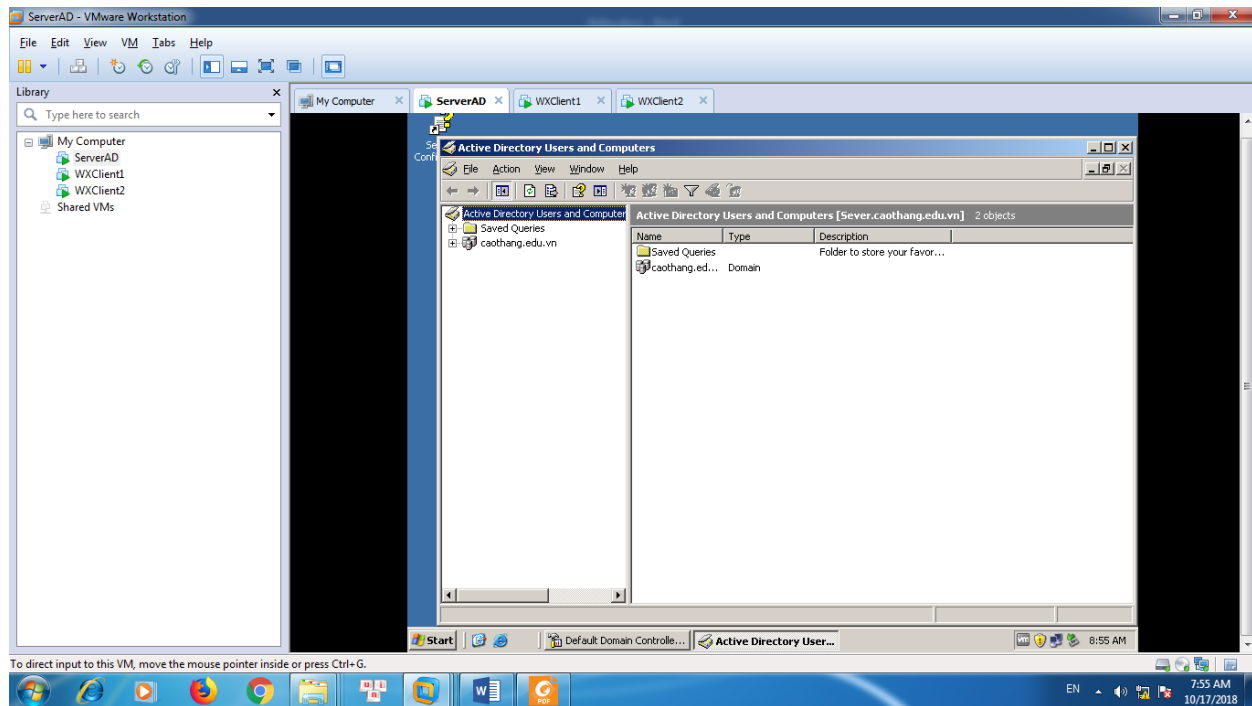




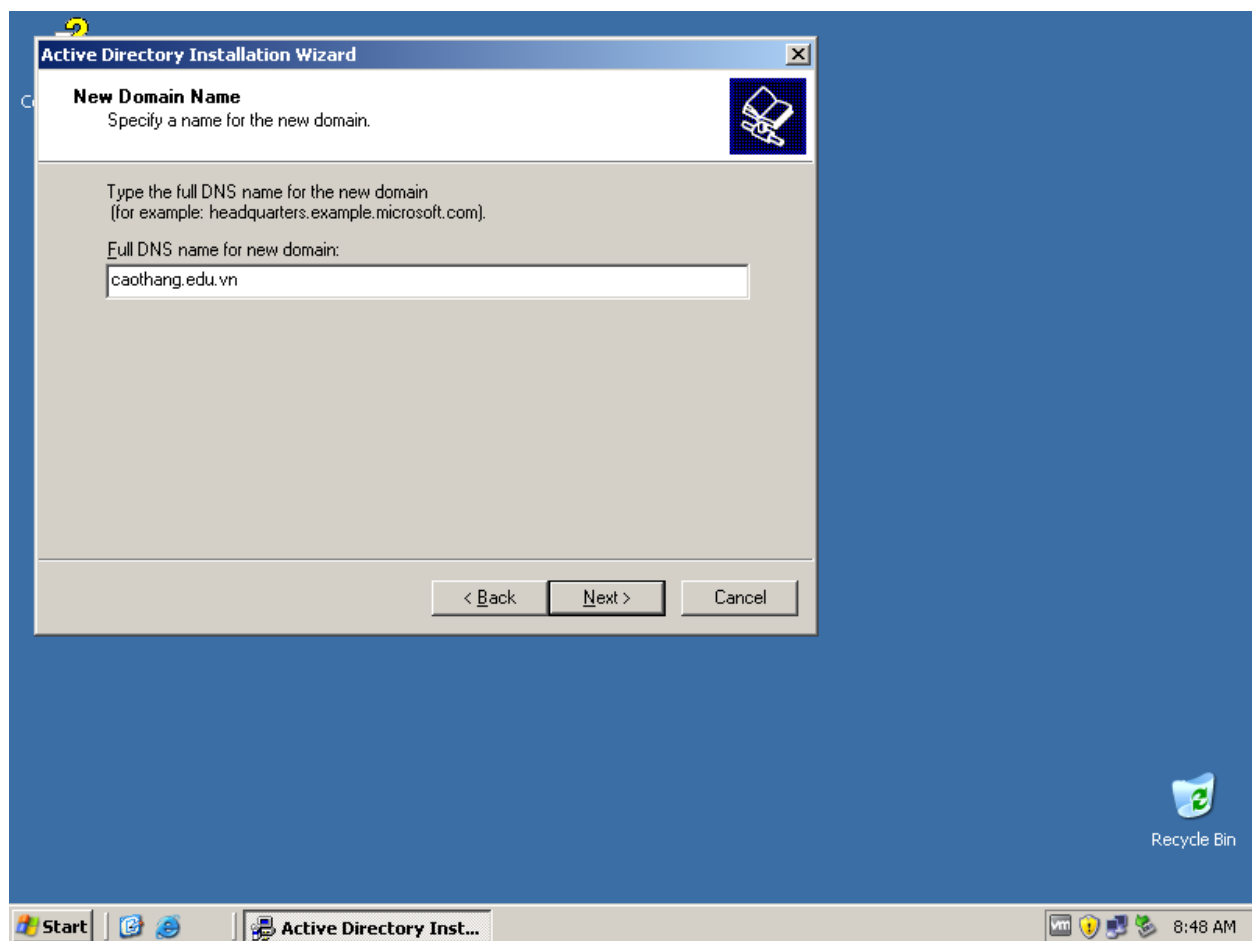
2. Bài tập

➤ ServerAD

o Nâng cấp máy server lên miền Domain Controller (DC),

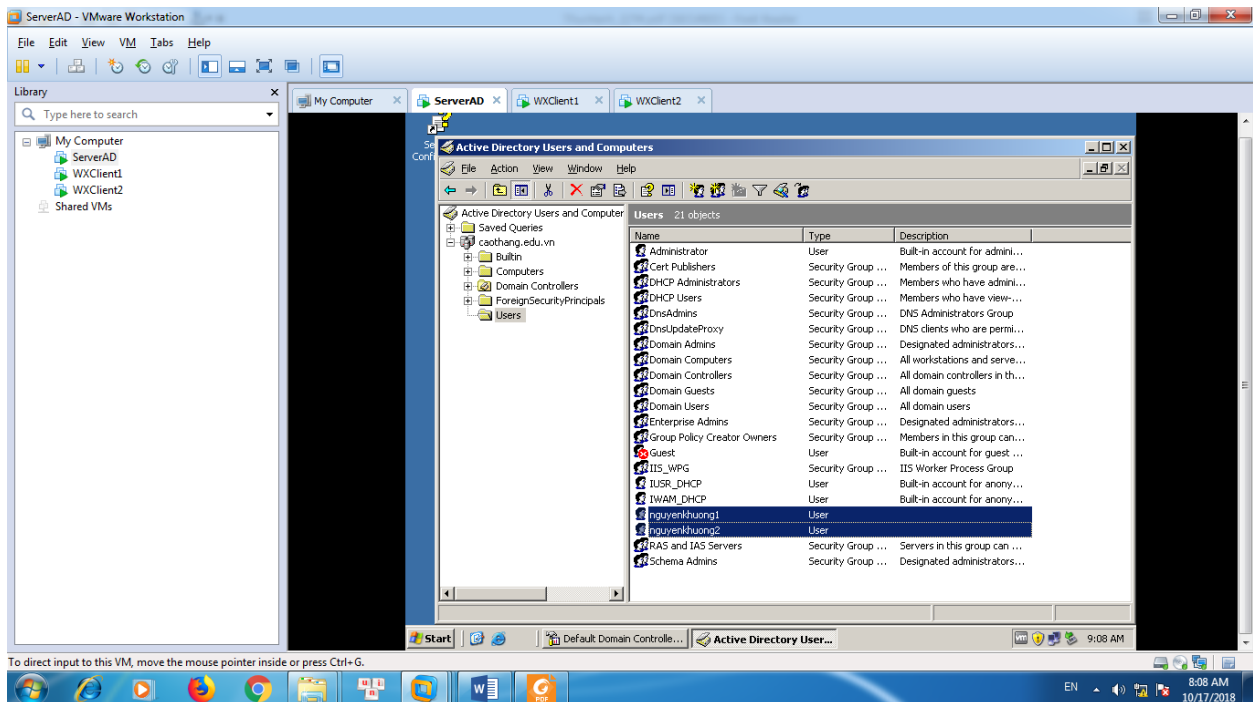


o Tên miền: caothang.edu.vn

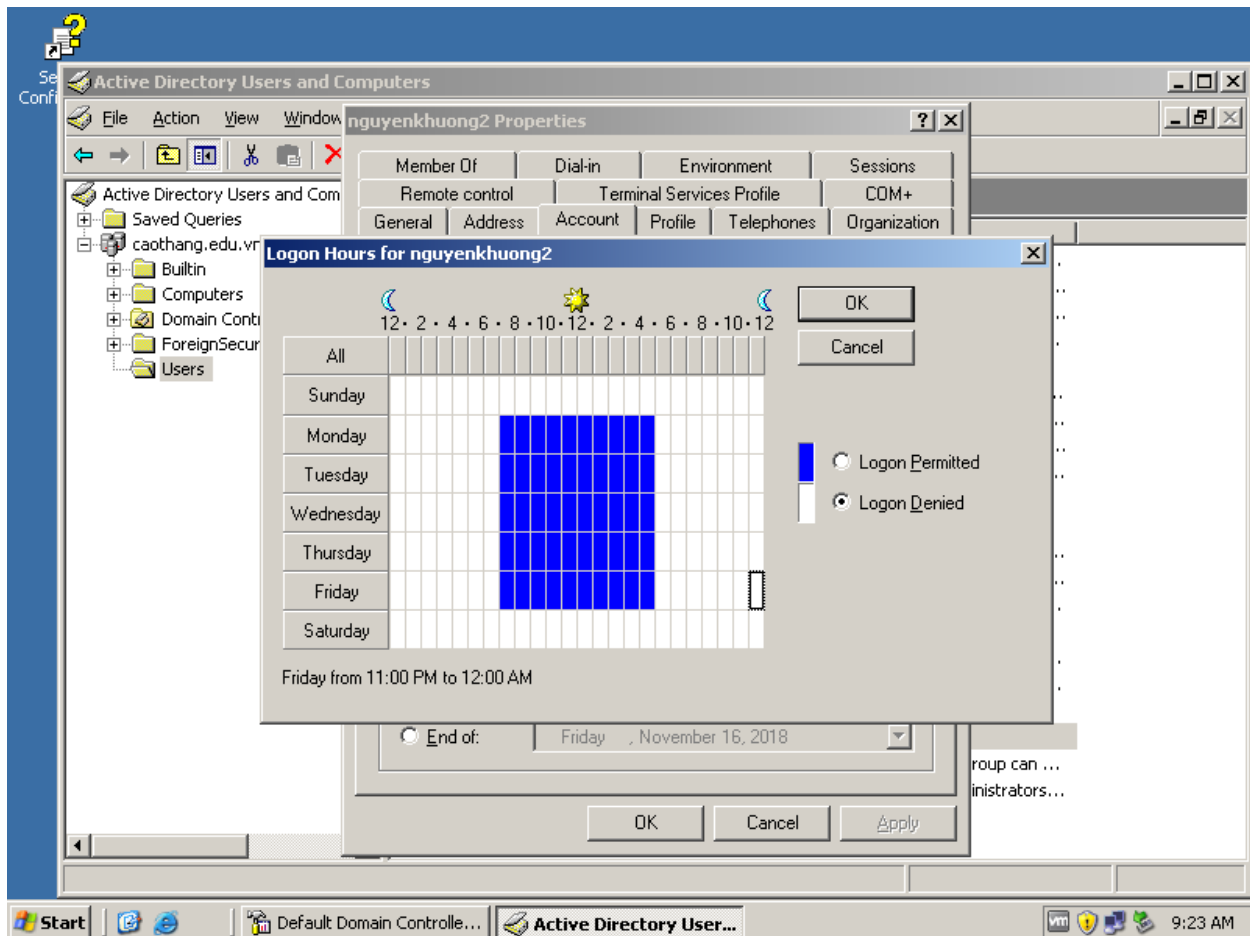


o Tạo thủ công hai tài khoản:

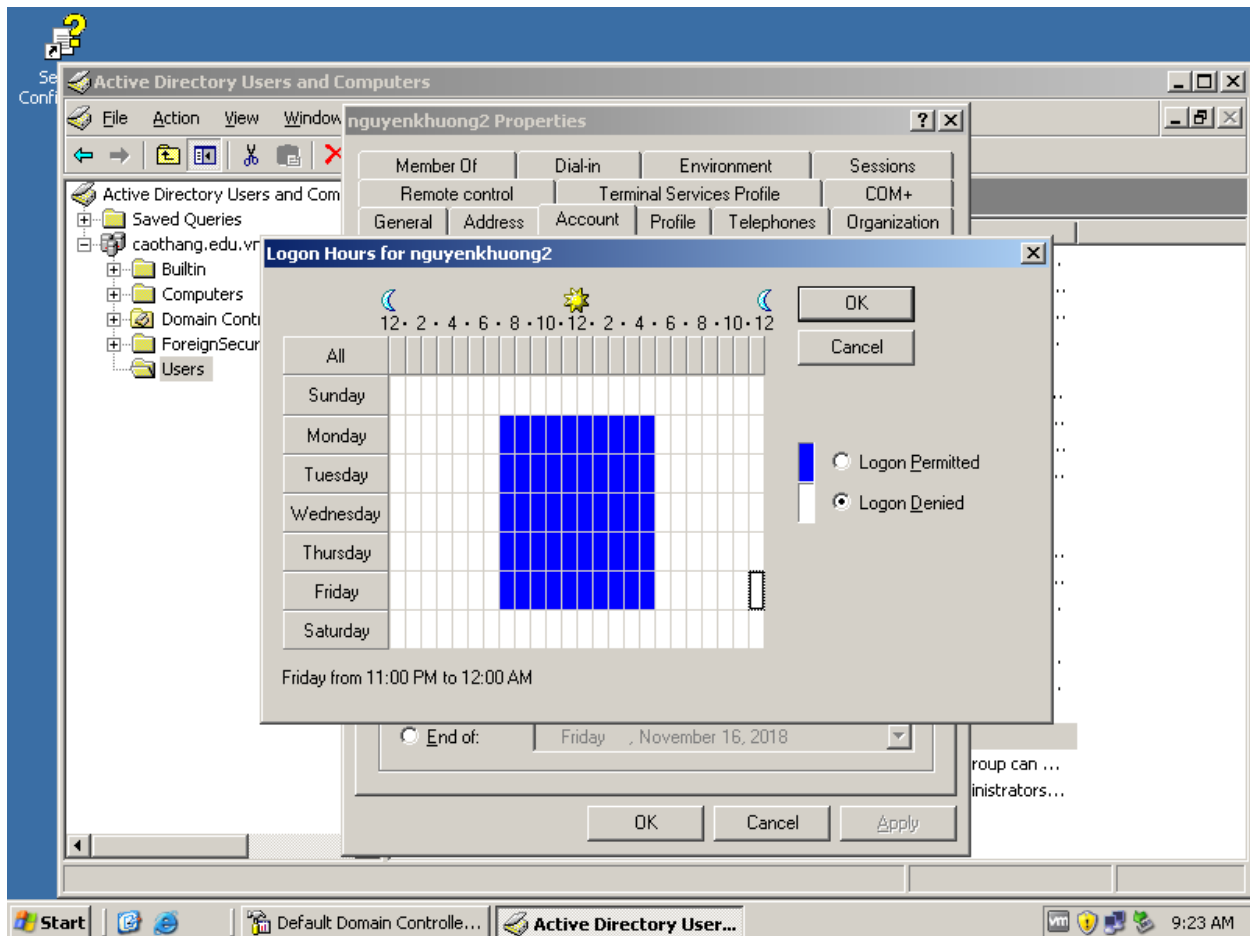
- <hoten>1 và <hoten>2, mật khẩu: **C@othang**. Trong đó hoten là họ và tên của sinh viên, ví dụ: Lê Văn Giỏi thì họ tên sẽ là legioi.



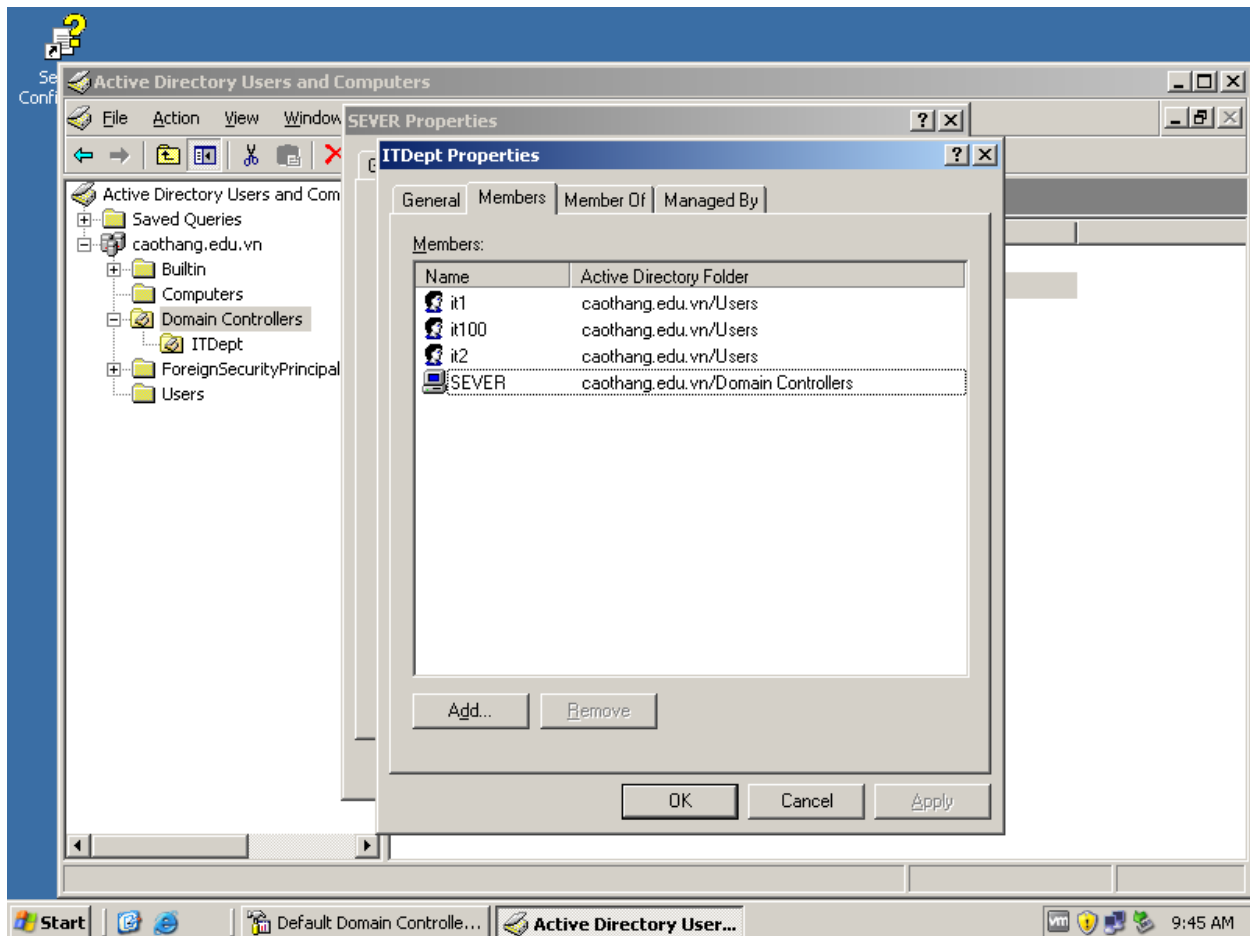
- Thiết lập tài khoản thứ nhất đăng nhập được trên tất cả các máy trạm, thời gian đăng nhập vào hệ thống cho phép từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, trong thời gian làm việc hành chính 7h30 – 16h30



- Thiết lập tài khoản thứ hai chỉ đăng nhập được trên máy WXClient2, thời gian đăng nhập vào hệ thống cho phép từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, trong thời gian làm việc hành chính 7h30 – 16h30



o Tạo danh sách tài khoản có tài khoản **it1, it2, ..., it100** trong OU = **ITDept**,
mật khẩu là **T1nh0c**



o Tạo danh sách tài khoản từ file chứa tên tài khoản là tên của 10 bạn trong lớp, định dạng của tên tài khoản: <tên><họ và tên đệm viết liền không dấu>, ví dụ: nguyenvh

➤ WXClient1, WXClient2

o Gia nhập lần lượt các máy vào miền

o Đăng nhập lần lượt 2 tài khoản khi tạo thủ công trên miền lần lượt trên hai máy sau khi máy gia nhập từng miền (thay đổi thời gian hệ thống trong giờ hành chính và ngoài giờ hành chính)